

Số: ____/BC-TBT

Quận 5, ngày 15 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC: 2017 – 2018

PHẦN I : TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG, XÂY DỰNG CSVC:

1. Tình hình phát triển số lượng:

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Chức danh	Tổng số	Nữ	Diện		Đoàn thể		Trình độ chuyên môn				Ngoại ngữ		Tin học	
			BC	HD	Đảng viên	Đoàn viên	Chưa qua THSP	THSP 12+2	CD	ĐH	A	B	A	B
CBQL	03	02	03		03					03	01	02	02	01
Giáo viên	41	35	41		12	07		01	03	37	01	40	30	11
CNV	13	10	02	11	02		12			01	01		04	
Cộng	57	47	46	11	17	07	12	01	03	41	03	42	36	12

- Số lượng Đảng viên: 17 _ Nữ: 14.

- Học sinh:

KHỐI	SỐ HỌC SINH		SỐ LỚP		SỐ HỌC SINH		LÝ DO	GHI CHÚ
	2 BUỔI	BÁN TRÚ	2 BUỔI	BÁN TRÚ	TĂNG	GIẢM		
1	12	246	7	7	0	0		
2	18	168	5	5	0	0		
3	24	214	6	6	0	4	3 chuyển trường, 1 xuất cảnh	
4	26	196	6	6	0	0		
5	20	225	6	6	0	0		
TC	100	1049	30	30	0	4	3 chuyển trường, 1 xuất cảnh	

2. Cơ sở vật chất và môi trường giáo dục:

Các công trình sửa chữa, nâng cấp, xây mới	Kinh phí ngân sách	Kinh phí nhà trường	Kinh phí cha mẹ học sinh
- Lắp đặt đồng hồ nước, sửa chữa bếp bán trú.		46.657.701 đ	
- Mua sắm bảng lớp học.	17.499.997 đ		
- Làm mái hiên di động (khu B).			
- Sơn nước mặt tiền khu B.	285.774.195 đ		
TỔNG CỘNG	303.274.192 đ	46.657.701 đ	

PHẦN II: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CÔNG TÁC GIÁO DỤC TIỂU HỌC:

NỘI DUNG	ĐÃ LÀM ĐƯỢC	PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN ĐẠT ĐƯỢC
1. Giáo dục đạo đức tư tưởng, chính trị.	- CB.GV.NV – HS thực hiện tốt nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.	- Nhà trường có kế hoạch cụ thể hàng tháng cho từng bộ phận. Có sơ kết rút kinh nghiệm mỗi tháng.

	• CB.GV.NV: Thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng MTTT, tác phong gương mẫu, văn hóa giao tiếp tốt với mọi người, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, có kế hoạch giúp đỡ học sinh khó khăn, giáo dục lễ giáo tốt cho học sinh. Nghiêm túc, khách quan, công bằng trong thi cử. • Học sinh: Thực hiện 5 nhiệm vụ học sinh và 5 điều Bác Hồ dạy, biết nói lời hay, lời đẹp, không nói tục, chửi thề, biết cảm ơn, xin lỗi. Tích cực tham gia các hoạt động phong trào. Nghiêm túc trong ôn tập, thi cử. Thực hiện tốt chủ đề “Xây dựng Đội vững mạnh, cùng tiến bước lên Đoàn”. - Tổ chức sinh hoạt các ngày lễ kỷ niệm với nhiều hình thức phong phú: 15/10, 20/11, 22/12, 9/1: • CB.GV.NV: Vận dụng các lời dạy của Bác (Thư 15/10) vào công tác giảng dạy, thi đua dạy tốt – học tốt. Tổ chức họp mặt CB.GV.NV nhân dịp 20/11, tham gia tích cực các hội thi: Trang trí trường lớp, hội thao TDTT, giáo viên giỏi và giáo viên chủ nhiệm giỏi, dạy tốt học tốt, sử dụng hiệu quả bảng tương tác. • Học sinh: Tổ chức HS sinh hoạt ngoại khóa khu vui chơi hướng nghiệp Kizciti, trung tâm nhân đạo Tam Bình, viếng đền Hùng tại Suối Tiên. Học sinh tham gia làm thiệp, vẽ tranh, TranBinhTrong’s Got talent, nét bút tri ân, tin học không chuyên, trò chơi dân gian, trang trí lớp, âm nhạc dân tộc,... - Tổ chức cho 100% CB.GV.NV học tập, quán triệt đầy đủ các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước, 100% CB.GV.NV dự học chính trị tập trung hè và viết bài thu hoạch tốt. Quán triệt qui định về đạo đức nhà giáo, điều lệ trường tiểu học. - Tổ chức 16 chuyên đề, tiểu phẩm vào tiết 1 NGLL nhằm giúp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh và giáo dục tốt về hành vi đạo đức. Giáo viên và học sinh các lớp xây dựng chuyên đề phù hợp với nội dung giáo dục tháng để thực hiện: ❖ Tháng 9: 2 chuyên đề. • Giáo dục sức khỏe: Phòng chống Sốt xuất huyết, trái rạ, ATVSTP. • GDKNS: An toàn giao thông (Khối 5). ❖ Tháng 10: 3 chuyên đề GDKNS. • Giáo dục học sinh bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm (Khối 4). • Bảo vệ môi trường, tiết kiệm điện nước (Đoàn kịch Linh San). • Kỹ năng phòng chống xâm hại học đường (Giảng viên trường ĐHSP báo cáo). ❖ Tháng 11: 3 chuyên đề. • Chúng em yêu thích báo Đội (Khối 3). • Tri ân thầy cô (Khối 4). • Kỹ năng sử dụng Internet hiệu quả (Khối 5). ❖ Tháng 12: 1 chuyên đề. • Giáo dục điều 1 Bác Hồ dạy (Khối 2).	- Mỗi học kỳ có tuyên dương bình chọn gương điển hình cá nhân, tổ, đề động viên kịp thời. - Các hoạt động được thực hiện đồng bộ, các bộ phận phối hợp có hiệu quả trong việc giáo dục đạo đức học sinh. - Các kế hoạch được chuẩn bị cụ thể trong các buổi họp giao ban, triển khai tại HĐSP, thông báo đến CMHS nên thu hút được HS tham gia tích cực và đạt hiệu quả. - CBQL luôn tạo điều kiện cho GV-HS có hướng phấn đấu tích cực. - Nhà trường lập kế hoạch đầu năm, phân công mỗi khối thực hiện 2 chuyên đề/ năm. Định hướng nội dung phù hợp theo sở trường và giáo dục trọng tâm của tháng để đạt hiệu quả cao. Vận động CMHS cùng hỗ trợ cho các lớp thực hiện.
--	--	--

	❖ <u>Tháng 1, 2</u>: 2 chuyên đề. • Chúng em cùng học tiếng Anh hiệu quả (tổ Anh văn). • Chúng em yêu Âm nhạc dân tộc (Khối 1). ❖ <u>Tháng 3</u>: 3 chuyên đề. • Chúng em yêu quý mẹ và cô (Khối 2). • Giao lưu gương chăm ngoan (Khối 3). • Ngày hội “Em viết đúng viết đẹp”. ❖ <u>Tháng 4</u>: 1 chuyên đề. • Hành trang kỹ năng sống (TS.Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu – ĐHSPT). ❖ <u>Tháng 5</u>: 1 chuyên đề. • Bác Hồ kính yêu. - Ngoài các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, GVCN còn giáo dục đạo đức cho học sinh qua kỹ năng tích hợp vào các môn học tại lớp và các buổi tham quan ngoại khóa. - Thực hiện tốt công tác truyền thông qua các hình ảnh tuyên truyền, 30/30 lớp có tủ ước riêng, góc thư viện, bản tin, hộp thư ĐEMN, hộp thư vui.	
2. Tổ chức hoạt động dạy và học.	- Giáo viên chủ động thực hiện chương trình của Bộ GD-ĐT, soạn giảng gắn liền với mục tiêu, yêu cầu từng bài dạy theo chuẩn kiến thức và kỹ năng. Dạy học theo hướng cá thể hóa, sử dụng linh hoạt các vở bài tập, trắc nghiệm trong hoạt động giảng dạy, dạy đủ môn học, vận dụng các nội dung kỹ thuật dạy học hợp tác, áp dụng hướng dẫn điều chỉnh giảm tải cho phù hợp, kỹ năng giáo dục tích hợp vào giảng dạy, các phương pháp dạy học tích cực. - Đảm bảo dạy 2 buổi/ ngày. Buổi thứ 2 tập trung các nội dung thực hành kiến thức đã học và tổ chức HS tham gia các hoạt động thực tế nhằm hỗ trợ cho việc học tập, giúp đỡ và có kế hoạch quan tâm đến HS yếu vươn lên. Giảng dạy các môn năng khiếu tự chọn: Tin học – Anh văn. Tiếp tục duy trì hình thức Câu lạc bộ, HS lựa chọn theo khả năng và sở thích để phát triển năng khiếu. Các khối tổ chức hình thức CLB đa dạng: Viết chữ đẹp, mỹ thuật, trò chơi dân gian, xem phim tư liệu, làm sản phẩm theo chủ đề tháng,...	- GV sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tuần, soạn thảo kế hoạch theo đúng chỉ đạo, nội dung hợp tổ chuyên sâu, bàn bạc phương pháp giảng dạy có hiệu quả. - BGH dự sinh hoạt tổ chuyên môn thường xuyên, kịp thời chỉ đạo và định hướng cho nội dung giảng dạy đạt hiệu quả. Cùng chia sẻ và giúp đỡ thầy cô tổ chức các hoạt động giáo dục buổi thứ 2. Giúp HS tự tin hòa nhập tốt trong môi trường học tập.
2.1. Việc thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22/2016.	- Giáo viên quán triệt và thực hiện tốt việc đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 30/2014 và Thông tư sửa đổi 22/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Tổ chức các kỳ kiểm tra theo kế hoạch thời gian của Phòng GD-ĐT. Đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác, khoa học, công bằng và đúng chuẩn kiến thức kỹ năng. 100% giáo viên tự soạn đề, khối chọn đề, coi thi, chấm thi theo đúng qui định Thông tư 22/2016. - Tổ chức kỳ kiểm tra nghiêm túc nhẹ nhàng. Thực hiện đúng theo văn bản 1135 của Sở GD-ĐT về tổ chức kiểm tra và đánh giá cuối năm học. - Giáo viên thực hiện các loại hồ sơ sổ sách theo đúng qui định. Đánh giá học sinh trung thực, chính xác, công bằng. Tạo điều kiện cho học sinh tự đánh giá kết quả học tập của mình.	- GV thực hiện “Dạy thật, học thật” không có học sinh ngồi nhầm lớp. Ôn tập căn bản, quan tâm và có kế hoạch giúp đỡ tất cả học sinh. GV thực hiện việc giảng dạy theo hướng cá thể hóa, phát huy tính tích cực của HS. Dùng lời phê theo chuẩn kiến thức để giúp các em thấy được ưu điểm cũng như tồn tại để khắc phục sửa chữa và vươn lên. Giúp

	- Giáo viên tổ chức ôn tập tốt, trọng tâm, theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Kết quả kiểm tra học kỳ I học sinh thực hiện tốt, nghiêm túc.	CMHS biết định hướng giúp đỡ các em.
2.2. Nội dung đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các chuyên đề.	- Chuyên đề tại quận: • Phát triển năng lực học sinh trong giảng dạy môn Toán. • Khắc phục lỗi chính tả theo phương ngữ. - Chuyên đề tổ chức theo cụm 1: • Làm quen tiếng Anh lớp 1. - Chuyên đề trường thực hiện: • Khai thác 1 số chức năng bảng tương tác trong dạy Toán (Khối 1 → 5). • Dạy học tập làm văn theo hướng phát triển năng lực (Khối 2 → 5).	
2.3. Thực hiện các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.	- Vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”, tạo điều kiện học sinh thực hành với các vật liệu đơn giản, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy. Sinh hoạt tổ chuyên môn đều có bàn bạc cụ thể các phương pháp tiết dạy hiệu quả. - Vận dụng vào các tiết dạy các chuyên đề đã được tập huấn tại Phòng Giáo dục – Đào tạo; Cụm 1; Đơn vị. - Giảng dạy Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch theo công văn 2070/BGDĐT-GDTH, giáo viên đã chủ động sắp xếp bài dạy phù hợp theo chủ đề. - Dạy học 2 buổi theo hình thức CLB: Tổ chức học sinh lựa chọn CLB theo khả năng và sở thích để phát triển năng khiếu: Mỹ thuật, viết chữ đẹp, âm nhạc, điện ảnh,... - Phát huy giáo dục truyền thống văn hóa như đưa trò chơi dân gian, võ teakwondo vào tiết dạy thể dục. Tổ chức tốt bài tập thể dục buổi sáng và giữa giờ theo qui định của SGDĐT.	- Giáo viên đã được tập huấn và hiểu được mục đích yêu cầu nên vận dụng có hiệu quả. Đây mạnh hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn nên tổ viên được bồi dưỡng, hướng dẫn, thống nhất phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực. - Học sinh hứng thú khi được tham gia các sân chơi tích cực.
2.4. Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.	- Nhà trường tiếp tục phát triển hoạt động âm nhạc dân tộc. Ngoài hội thi, tổ âm nhạc xây dựng các tiết mục phục vụ tại lớp trong các dịp sinh hoạt, lễ kỷ niệm. 30/30 lớp tích cực thực hiện và giao lưu với nhau.	- CB.GV.NV – HS đã quán triệt và nhận thức sâu sắc về giá trị âm nhạc, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. CMHS đã hỗ trợ cùng các lớp trong việc tổ chức phục vụ ngay tại các lớp.
2.5. Kế hoạch dạy cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phổ cập tiểu học.	- Giáo viên có kế hoạch chủ nhiệm quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em hoàn thành chương trình bậc tiểu học. - Thực hiện theo nội dung văn bản 896/BGD-ĐT, soạn giảng phù hợp với đặc điểm tâm lý HS. - Tặng 69 suất học bổng cho học sinh nghèo, miễn giảm 47 học sinh khó khăn, thực hiện các chương trình phong trào “Nụ cười hồng” giúp bạn nghèo đến trường. - Nhà trường thực hiện đúng kế hoạch tuyển sinh 2017-2018, nhận 100% trẻ trên địa bàn Phường 2 Quận 5. - Số học sinh chuyển đi: 4 _ Số học sinh bỏ học: 0.	- GV có quan tâm soạn giảng theo hướng cá thể hóa để đảm bảo chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, đẩy mạnh hoạt động Ban khuyến học. - Nhà trường có kế hoạch cụ thể, phối hợp với địa phương chặt chẽ trong công tác tuyển sinh theo tuyến.

2.6. Phát triển và nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ và tin học.	- Thực hiện theo văn bản 546/GDĐT-TH ngày 19/9/2017 về hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2017-2018, nhà trường đã tổ chức: • Số lớp TCTA: 17 (lớp 1: 5; lớp 2: 3; lớp 3: 3; lớp 4: 3; lớp 5: 3). • Số lớp Anh văn tích hợp: 3 lớp (lớp 1, 2, 3). • Số lớp Anh văn đề án: 10 lớp. - Tất cả 2 chương trình (Đề án, tăng cường) đều giảng dạy chương trình Family and Friends special Edition. Nhà trường hợp đồng với giáo viên nước ngoài từ trung tâm anh ngữ ILA Việt Nam để giảng dạy 27 lớp Đề án, TCTA (1 tuần/ 1 tiết). - Tất cả học sinh đều có đầy đủ sách và các truyện đọc tham khảo theo đúng qui định. - Thực hiện theo văn bản 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai đào tạo chương trình tin học quốc tế cho học sinh theo chuẩn quốc tế IC3 Spark cho học sinh từ lớp 2.	- Ngay từ đầu năm học, nhà trường quán triệt đến từng CMHS nên việc tổ chức giảng dạy thuận lợi và đạt hiệu quả, học sinh được tiếp cận chương trình và các chứng chỉ Quốc tế.
3. Tham gia các hoạt động, hội thi, phong trào cấp trường, quận, công tác xã hội.	Xây dựng các hoạt động phong trào hội thi cấp trường phong phú để tạo sân chơi cho GV-HS phát triển năng khiếu, tính tích cực, tinh thần đoàn kết. Phát huy năng lực chuyên môn của giáo viên, nhân rộng các gương điển hình. Giáo dục lòng nhân ái qua các công tác xã hội. * Các thành tích hoạt động phong trào, hội thi năm học 2017-2018: a. <u>Thành tích giáo viên – nhân viên:</u> - Cấp trường: • Hội thi giáo viên dạy giỏi: 14. • Hội thi giáo viên Chủ nhiệm giỏi: 14. • Hội thi giáo viên viết chữ đẹp: 13 giáo viên được công nhận. - Cấp quận: • Hội thi giáo viên Chủ nhiệm giỏi: 5 giải (1 giải I, 1 giải II, 2 giải III, 1 giải KK). • Hội thi “Nét đẹp đoàn viên – giáo viên”: 1 giải II (cô Võ Thị Thùy Trang – Bí thư Chi đoàn). • Hội thi vẽ tranh cổ động tuyên truyền chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp: Giải I (do Liên đoàn lao động tổ chức). • Hội thi “Viết chữ đẹp” giáo viên: 1 giải II (cô Nguyễn Ngọc Uyên Phương). • Ngày hội Văn hóa Phường 2: Giải I (kéo co, ném bóng), giải II (nhảy dây), giải III (cờ tướng), giải KK (văn nghệ). - Cấp thành phố: • Hội thi giáo viên Chủ nhiệm giỏi: 3 giải. b. <u>Thành tích của học sinh:</u> - Cấp trường: • Hội thi vẽ tranh: 25 giải/ 896 bức tranh. • Hội thi làm thiệp: 29 giải/ 60 thiệp. • Hội thi tin học: 5 giải/ 32 học sinh. • Hội thi “Nét bút tri ân”: 12 giải/ 24 học sinh.	- Các đoàn thể cùng phối hợp tổ chức, có khen thưởng, động viên, nêu gương điển hình. - Nhà trường luôn tạo điều kiện, tổ chức sân chơi, phát triển năng khiếu, tính tích cực, luôn động viên GV-HS cùng phấn đấu và tham gia đạt kết quả tốt.

	- Hội thi “TBT Gottalent”: 8 giải/ 24 học sinh. - Hội thi “Viết chữ đẹp”: 23 giải/ 1150 học sinh. - Hội thi kể chuyện đạo đức: 13 giải/ 30 học sinh. - Cấp quận: - Hội thi “Viết chữ đẹp”: 1 giải II (HS Trần Thị Ngọc Như 5³), 1 giải III (HS Phạm Đăng Khoa 4⁶). - Hội thi “Bày mâm cỗ”: Giải II. - Hội thi “Liên hoan hợp xướng”: Giải II. - Hội thi “Phụ trách Sao giỏi” Cụm thi đua số 2: Hạng I/Cụm. - Phong trào TDDT: 11 HCV, 12 HCB, 5 HCD. - Cấp thành phố: - Phong trào “TDDT”: 1 HCV, 1 HCB, 5 HCD. - Nét vẽ xanh: Giải KK (HS Hồ Võ Thanh Xuân). c. Công tác xã hội: - Tặng 69 suất học bổng học sinh nghèo: 34.500.000 đ. - Tặng quà tết 107 học sinh: 47.671.000 đ và 8 nhân viên: 4.200.000 đ. - Công trình măng non: Cấp chi đội (4.300.000 đ), cấp liên đội (10.000.000 đ). - Phong trào “Em yêu chú bộ đội”: 311 thùng mì, 361 cục xà bông, 653 kem đánh răng, 91 khăn, 10 kg đường, 31 lá thư,... - Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 2.690.000 đ. - Hỗ trợ các trường ở vùng nông thôn mới: 1782 tập trắng. - Vì người nghèo Q5: 3.450.000 đ. 1 gia đình chính sách (Quận): 6.000.000 đ. 1 gia đình khó khăn (Phường): 3.600.000 đ. - Phòng chống thiên tai: 13.864.000 đ. - Hỗ trợ kinh phí nhà tình thương: 3.000.000 đ. - Cứu trợ đồng bào bị bão lụt: 11.000.000 đ. - Hỗ trợ “Xây dựng nông thôn mới”: 2.500.000 đ. - Tặng quà cho Trung tâm nhân đạo Tam Bình – Thủ Đức: 10.000.000 đ. - Ủng hộ các chương trình chăm lo CNVC - LĐ: 3.870.000 đ.	
4. An toàn trường học, hoạt động bán trú.	- CB.GV.NV có ý thức tốt trong nội dung bảo vệ an ninh, an toàn trường học. Đơn vị không xảy ra các hiện tượng không an toàn về an ninh trật tự. Học sinh đảm bảo an toàn đến trường. Thái độ ứng xử văn minh, thân thiện đã tạo niềm tin với gia đình và xã hội. - GVCN sinh hoạt giáo dục và giảng dạy các bài qui định về ATGT, có tổ chức chuyên đề, làm ĐDDH. Cha mẹ học sinh thực hiện tốt theo các qui định của nhà trường. 100% cấp dưỡng, bảo mẫu đều được tập huấn về sinh hoạt với CB.GV.NV và học sinh phòng chống các dịch bệnh: Sởi, mất học đường, cúm, sốt xuất huyết, tay chân miệng,... - Số học sinh bán trú 1049/1149 học sinh. Nhà trường hợp đồng với công ty thực phẩm do vậy các thực phẩm đều có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo vệ sinh ATTP. Học sinh biết tự phục vụ bữa ăn tốt.	- Nhà trường có kế hoạch cụ thể và được 100% CB.GV.NV quán triệt. Có sơ kết rút kinh nghiệm vào cuối học kỳ. Phối hợp tốt với Công an và CMHS. Có bản cam kết giữa nhà trường với Công an, với CMHS. - Xây dựng được lực lượng bảo vệ chuyên trách, tự vệ cơ quan, trang bị các phương tiện và công cụ đầy đủ. - Công tác truyền thông của nhà trường thực hiện chuyên sâu.

	- Đơn vị được cấp giấy phép “Cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm” 2014-2017 (Bếp ăn, căn tin) và được UBND Q5 tặng giấy khen “Thực hiện tốt qui chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự”. - Học sinh lớp 3 đã phổ cập bơi lội: 191/ 249 em.	
5. Xây dựng trường Tiểu học hiện đại - thân thiện - văn minh - học sinh học tập tích cực.	- Xây dựng được tập thể sư phạm đoàn kết, thân thiện, giao tiếp ứng xử văn hóa. HS được rèn luyện các kỹ năng sống và thói quen tốt cho các hành vi. - 100% các lớp, sân trường đều có hộp thư “Điều em muốn nói”, “Hộp thư vui” tất cả học sinh tham gia tích cực, bày tỏ được tình cảm, năng khiếu, giúp các em tự tin, mạnh dạn, biết chia sẻ, tạo thân thiện giữa thầy trò. - Tăng diện tích cây xanh, cây cảnh, tiểu cảnh để giáo dục học sinh yêu thiên nhiên, cảnh đẹp, yêu trường lớp, biết chăm sóc cây xanh, lồng ghép vào chương trình học môn TNXH. - Duy trì phong trào trang trí trường lớp theo tinh thần VNEN: 100% các lớp GV-HS tích cực tham gia, trang trí theo chủ đề mỗi tháng, thay đổi các nội dung bản tin lớp. Thành lập hội đồng tự quản và các CLB nhóm. - Nhà vệ sinh sạch sẽ, trang trí đẹp, hấp dẫn giúp HS có cảm giác thoải mái, vui tươi, ý thức tốt giữ gìn vệ sinh, thêm yêu trường lớp. - Xây dựng căn tin an toàn, đảm bảo VSATTP, kang trang, sạch sẽ, mua bán ăn uống có văn hóa. - Thường xuyên sinh hoạt chuyên đề và kiểm tra hoạt động bán trú, căn tin để đảm bảo sức khỏe HS. 100% các bảo mẫu, cấp dưỡng thực hiện tốt ATVSTP, chăm sóc cho HS chu đáo. - Tổ chức tích cực các hoạt động vui chơi lành mạnh, các hội thi giáo dục nhằm xây dựng tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ, phát huy sở trường năng khiếu. - 100% GV biết sử dụng vi tính và UDCNTT vào giảng dạy. Học sinh biết tự nghiên cứu mở rộng kiến thức qua thông tin điện tử. Giáo viên có phát huy sử dụng hiệu quả giảng dạy qua bảng tương tác. - Số tiết giáo viên thực hiện GAĐT: 2884 _Bảng tương tác: 410. - Số lượt bạn đọc sách thư viện: HS: 170923; CB.GV.NV: 19008. - Hiệu suất đào tạo (2014-2018): 99,2%.	- Nhà trường có kế hoạch, tiêu chí xây dựng trường học thân thiện cụ thể cho CB.GV.NV - HS - CMHS. Sinh hoạt, triển khai và kiểm tra hàng tháng. - Nhà trường có kế hoạch và rút kinh nghiệm, triển lãm hình ảnh lớp đẹp, đổi mới cách thức tổ chức lớp học, phát huy được vai trò tích cực HS và hợp tác của CMHS. - Huy động nguồn lực CMHS để hỗ trợ kinh phí, giúp CMHS yên tâm về nhà vệ sinh kang trang – sạch đẹp, nội dung giáo dục thiết thực. - Hàng tuần đều quán triệt cho đội ngũ cấp dưỡng, bảo mẫu về nội dung VSATTP và chăm sóc HS, nêu gương điển hình. - Phối hợp tốt tất cả đoàn thể trong nhà trường để cùng tổ chức các sân chơi mang tính giáo dục cao. - Nhà trường tạo điều kiện tăng cường trang bị các thiết bị hiện đại phục vụ dạy – học. 100% các lớp có máy chiếu.
6. Công tác quản lý - thanh tra - kiểm tra.	- Thực hiện tốt hội nghị CBCC, 100% được sự đồng thuận, nhất trí cao của CB.GV.NV. - Xây dựng kế hoạch thi đua, khen thưởng hợp lý, phù hợp với chuẩn GV tiểu học, phát huy tính tích cực của CB.GV.NV. - Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính, chi tiêu nội bộ, công khai dân chủ các kế hoạch thu chi. - Chỉ đạo phối hợp các đoàn thể đoàn kết, thực hiện chung các hoạt động giáo dục. - Quản lý tốt việc dạy thêm, học thêm theo qui định. - Xây dựng tốt công tác kiểm tra nội bộ: • Kiểm tra dự giờ: 110 (Đánh giá 82 tiết: 63 tốt, 19 khá).	- Hàng tháng họp liên tịch có phân công cụ thể công việc và rút kinh nghiệm. Kịp thời nắm bắt các tâm tư, nguyện vọng của CB.GV.NV để giúp đỡ. - Nhà trường đánh giá kịp thời các nhiệm vụ

	• Kiểm tra bộ phận: Xếp loại tốt. + Văn thư + Bảo vệ + Tài vụ + Thư viện – Thiết bị + Giáo vụ + Bán trú + Văn phòng + Chuyên môn • Kiểm tra chuyên đề: + Tuyển sinh. + Vệ sinh ATTP, y tế học đường. + Quy chế chuyên môn, TT22/2016. + Xây dựng trường học thân thiện: Công tác chủ nhiệm, trang trí trường lớp theo tinh thần VNEN. + Khai thác 1 số chức năng bảng tương tác trong dạy Toán. + Dạy tập làm văn theo hướng phát triển năng lực.	thực hiện của CB.GV.NV, nâng cao hiệu quả làm việc theo hướng đổi mới, đồng thời phát hiện các yếu kém để tư vấn, thúc đẩy, cơ sở phát huy những nhân tố tích cực. - Quán triệt tất cả nội dung công việc được kiểm tra theo kế hoạch đầu năm.
--	--	--

PHẦN III: ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC:

1. Kết quả đạt được:

- Cán bộ quản lý thực hiện tốt, đồng bộ biện pháp nâng cao hiệu lực công tác quản lý trường học, phân công cụ thể, chỉ đạo các đoàn thể phối hợp tốt để giúp đỡ, tạo điều kiện giáo viên hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn đổi mới. Xây dựng chiến lược phát triển trường học 2015-2020 phù hợp với điều kiện phát triển, thực hiện đúng các nhiệm vụ trọng tâm của ngành.

- Các chủ trương kế hoạch được quán triệt trong hội nghị liên tịch, hội đồng sư phạm trước khi triển khai thực hiện, do vậy được tập thể hoạt động tích cực, đạt hiệu quả tốt.

- Tổ chức thành công Hội nghị CBCC, thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học, các hoạt động được tập thể nhất trí cao.

- Quản lý đổi mới trong việc đánh giá giáo viên: Nhẹ nhàng – giúp đỡ – động viên – tạo điều kiện tự tin cho giáo viên trong giảng dạy theo nhóm, vận dụng tốt UDCNTT và sử dụng bảng tương tác, thực hiện phương châm “Thầy dạy thật – trò học thật”.

- Dự sinh hoạt chuyên môn và chỉ đạo kịp thời phương pháp soạn giảng theo hướng tích cực, không lệ thuộc sách giáo viên, phù hợp với tâm lý học sinh của lớp.

- Kết hợp các biện pháp hành chính với biện pháp thi đua để duy trì nề nếp kỷ cương dạy và học, thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Tổ chức thao giảng, thực hiện chuyên đề nhằm giúp thầy cô nâng cao năng lực chuyên môn, cùng chia sẻ kinh nghiệm.

- Xây dựng các kế hoạch cụ thể, có định hướng việc thực hiện, thời gian hợp lý nên giáo viên – học sinh thực hiện các hoạt động có hiệu quả. Luôn nhân rộng các gương điển hình.

- Đầu tư trang bị CSVC, vận động các nguồn hỗ trợ từ CMHS, khuyến học để đảm bảo ĐDDH, trang thiết bị được đầy đủ đáp ứng tốt cho việc giảng dạy bằng giáo án điện tử trong các tiết học.

- Tham mưu với CMHS để thực hiện các công trình nhằm cải tạo bề mặt môi trường sư phạm khang trang. Đẩy mạnh công tác truyền thông bằng hình vẽ, băng tin,... xây dựng được ngôi trường hiện đại, văn minh.

- Quán triệt Thông tư 22/2016 đến toàn thể thầy cô thực hiện nghiêm túc.

2. Tồn tại:

- Cơ sở vật chất chưa đảm bảo tốt cho công tác giáo dục toàn diện (Khu B thiếu sân bãi, chỉ có 1 phòng chức năng dạy tin học, không có phòng chức năng Ngoại ngữ).

- Đa số HS thuộc địa bàn Phường 2, một số phụ huynh còn khoán trắng, ít quan tâm con em.

- Mô hình dạy học “2 trong 1”, “3 trong 1” chưa phong phú vì điều kiện ngoại khóa hạn chế.

- Giáo viên dạy 2 buổi/ ngày, vừa đầu tư soạn giảng, vừa làm ĐDDH, nghiên cứu giáo án điện tử hoặc soạn bài qua bảng tương tác do vậy hạn chế về thời gian và sức khỏe.
- Sách giáo viên không phù hợp theo hướng đổi mới hiện nay, tư liệu để nghiên cứu soạn giảng theo hướng đổi mới hạn chế nên giáo viên gặp khó khăn trong việc soạn giảng phù hợp với tâm lý học sinh theo hướng cá thể hóa và cung cấp các kiến thức cần mở rộng.
- Bảng tương tác chưa có phần mềm giảng dạy theo chương trình tiểu học nên giáo viên soạn giáo án khá vất vả về thời gian, lúng túng về mặt kỹ thuật các hiệu ứng, máy hay bị sự cố (bút không tương tác, màn hình mờ, dây cắm điện hư, chỉ có 2 bảng sử dụng cho toàn trường,...).

3. Các kiến nghị:

- Tham mưu với Sở Giáo dục – Đào tạo sớm biên soạn sách tham khảo giáo viên phù hợp theo hướng đổi mới.
- Đề nghị trang bị phần mềm giảng dạy theo chương trình để giáo viên có kho tài nguyên tư liệu, tiết kiệm thời gian soạn giáo án, giảng dạy bằng tương tác.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT Q5;
- CBCC trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Ân